

*Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2020*

## **QUY CHẾ**

### **ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY RAU QUẢ, NÔNG SẢN – CTCP NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Tổng công ty Rau quả, Nông sản - CTCP (Tổng Công ty) nhiệm kỳ 2016-2021 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 được thực hiện như sau:

#### **I. BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT), THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)**

##### **1. Số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS bầu bổ sung:**

Hội đồng quản trị cần bổ sung thêm 04 Thành viên HĐQT.

Ban kiểm soát cần bổ sung thêm 01 Thành viên BKS.

##### **2. Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS mới bổ sung:**

Nhiệm kỳ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Tổng công ty Rau quả, Nông sản – CTCP là 05 (năm) năm (2016 - 2021). Nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên BKS mới được bầu bổ sung theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

##### **3. Điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị**

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;

- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết luật pháp;

- Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện cho nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;

- Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

##### **4. Điều kiện của thành viên Ban kiểm soát**

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi,

anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý công ty;

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

## **II. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS**

### **1. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa hai ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa ba ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 50% trở lên được đề cử đủ ứng cử viên;

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định. Cơ chế Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

### **2. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban kiểm soát**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa hai ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa ba ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 50% trở lên được đề cử đủ ứng cử viên;

Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm

đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

### **3. Quy định khác liên quan đến quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS**

Việc đề cử phải bằng văn bản, bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

### **III. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀO HĐQT, BKS**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.

### **IV. NGUYÊN TẮC BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS**

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên:

Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 là 04 thành viên, theo đó tổng số phiếu được quyền bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 04 (bốn).

Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 là 01 thành viên, theo đó tổng số phiếu được quyền bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 01 (một).

2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

#### **Ví dụ về nguyên tắc bỏ dồn phiếu:**

- Cổ đông A sở hữu 1.000 (một nghìn) cổ phần có quyền biểu quyết sẽ có  $1.000 \times 4 = 4.000$  phiếu được quyền bầu để bầu Thành viên Hội đồng quản trị. Theo phương pháp bầu dồn phiếu, cổ đông A có thể bầu một trong các trường hợp như sau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu là 4.000:

+ Bầu đều số phiếu bầu cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị (mỗi ứng cử viên 1.000 phiếu);

+ Hoặc bầu số phiếu bầu khác nhau cho mỗi ứng cử viên Hội đồng quản trị (VD: ứng cử viên A: 2.200 phiếu bầu, ứng cử viên B: 1.800 phiếu bầu hoặc ứng cử viên A: 0 phiếu bầu, ứng cử viên B: 4.000 phiếu bầu).

+ Hoặc tổng số phiếu bầu thực tế của cổ đông A ít hơn tổng số phiếu được quyền bầu (VD: ứng cử viên A: 0 phiếu bầu, ứng cử viên B: 3.000 phiếu bầu).

3. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính

từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.

Nếu có nhiều ứng viên ngang số phiếu bầu làm cho việc chọn ra đủ số thành viên cần bầu không thực hiện được thì số ứng viên đó phải được bầu lại để chọn ra số thành viên còn thiếu sau khi các ứng viên có số phiếu bầu cao hơn đã được trúng cử. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Nguyên tắc trên được áp dụng cho cả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

4. Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột “Số phiếu bầu”.

5. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

6. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

## **VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ TRÚNG CỬ**

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

## **VII. HIỆU LỰC**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Tổng công ty Rau quả, nông sản - CTCP.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**PHẠM DUY HÙNG**

**Đã ký.**